

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HSST
Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tiến và bà Phạm Hồng Thiêm

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy – Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXX-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 06/3/1998, tại huyện TT, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PVN, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973, trú tại thôn PVN, xã TX, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/06/2022 đến ngày 10/6/2022 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình – *Có mặt tại phiên tòa*

**** Người chứng kiến:***

- Anh Bùi Hữu Th, sinh năm 1982 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn PVN, xã TX, huyện TT, Thái Bình

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn PVN, xã TT, huyện TT, Thái Bình

- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1975 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn LĐ, xã HD, huyện TT, Thái Bình

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn PVN, xã TX, huyện TT, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2022, Nguyễn Văn Tr đi xe khách ra khu vực đường Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng mua 05 chỉ ma túy, loại Ketamine và 30 viên ma túy, loại MDMA với giá 16.000.000 đồng của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ. Bị cáo mang số ma túy về nhà và đã sử dụng hết 04 chỉ ma túy, loại Ketamine và 28 viên ma túy loại MDMA, còn lại 01 chỉ ma túy, loại Ketamine và 02 viên ma túy, loại MDMA thì mang cất giấu tại cổng của gia đình. Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 06/6/2022, bị cáo đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0343305722, của một người nam giới tự xưng tên là Hội nhận là bạn của Trần Minh Kh(một người quen của bị cáo), ở xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Người này hỏi “để cho em một chỉ và hai viên”, hiểu ý người này muốn mua một chỉ ma túy, loại Ketamine và hai viên ma túy thuốc lắc (loại ma túy MDMA), do sẵn có ma túy trong nhà nên bị cáo đồng ý bán kiếm lời. Hai bên thỏa thuận giá bán số ma túy trên là 3.100.000 đồng và 200.000 đồng tiền công mang đến, hẹn địa điểm nhận ma túy. Sau đó, bị cáo ra đầu cổng nhà lấy số ma túy đã cất giấu gồm 02 viên ma túy loại MDMA; 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy loại Ketamine bỏ toàn bộ số ma túy trên vào trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc rồi điều khiển xe moto Honda Airblade, sơn màu đỏ đen, Biển kiểm soát 17B6-171.94 đi bán. Khi đến khu vực đường thôn LD, xã HD thì bị tổ Công tác huyện TT và Công an xã HD phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa bị cáo, vật chứng và mời người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã HD lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu giữ: 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng, 01 cân điện tử màu trắng đen đã qua sử dụng, 03 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ để trong túi đựng quần áo trong phòng ngủ của Trọng ở tầng hai.

- Bản kết luận giám định số 221/KLGĐMT-KTHS(MT) ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: 02(hai) viên nén hình trụ tròn màu xanh gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,6706 gam (Không phải sáu nghìn bảy trăm linh sáu gam)

Chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,7944 gam (Không phải bảy nghìn chín trăm bốn mươi gam).

MDMA STT:27, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Ketamine STT:35, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (Bút lục số: 24).

Cáo trạng số 89/CT-VKSTT ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 xử phạt bị cáo từ 3 năm 3 tháng đến 3 năm 6 tháng tù; Phạt bổ sung là phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ, 02 cân điện tử và 03 túi nilon; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai do nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua ma túy về vừa để sử dụng, vừa để bán kiếm lời. Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 06/6/2022, bị cáo đang trên đường đi đến xã HD bán ma túy gồm 1 chỉ Ketamine và 2 viên MDMA giá 3.100.000 đồng cho một người tên là Hội thì bị Công an phát hiện. Bị cáo không có ý kiến gì cáo trạng, về tội danh, điều luật và hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; Nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiếp tục mua ma túy, bị cáo vẫn mua bán ma túy. Trong đó số ma túy bị cáo mang đi bán bị phát hiện hiện là 0,6706 gam ma túy loại MDMA và 0,7944 gam ma túy loại Ketamine.. Tổng trọng lượng ma túy bị cáo mang đi bán kiếm lời là 1,465 gam MDMA và Ketamine. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định số 221/KLGĐMT-KTHS(MT) ngày 08/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của người chứng kiến là anh Bùi Hữu Th, anh Bùi Văn H, bà Nguyễn Thị T lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn L cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị

cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Đối với 02 người trở lên;*
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;*
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;*
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;*
- g) Qua biên giới*
- h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;*
- i) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*
- k) Lá cây côca, lá khắt (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính Phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;*
- l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;*
- m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;*
- n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20gam đến dưới 100 gam;*
- o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100mililit đến dưới 250 mililit;*
- p) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*
- q) Tái phạm nguy hiểm.*

3.....;

4.....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy làm hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, làm khánh kiệt tài sản, suy thoái phẩm chất đạo đức và là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác trong xã hội, là hành vi pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù giam với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo mua bán ma túy thu lợi bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là loại vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 cân điện tử màu trắng đen đã qua sử dụng; 03 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám đen, số IMEI: 355060581702490 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Tr là vật sử dụng vào việc phạm tội tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Những vấn đề khác của vụ án:

[7.1] Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở tại đường Phạm Văn Đồng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7.2] Đối với người bị cáo khai tự xưng là Hội gọi điện mua ma túy của bị cáo từ số thuê bao 0343305722. Quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đăng ký thông tin chủ thuê bao là ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1957, trú tại thôn TV, xã TQ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Ông M hiện không sử dụng số thuê bao trên, không có mối quan hệ quen biết với bị cáo và người tên Hội nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[7.3] Ông Nguyễn Văn L (bố đẻ Trọng) là chủ sở hữu của chiếc xe moto, nhãn hiệu Honda Air Blade, gắn biển kiểm soát 17B6-171.94, nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đỏ đen, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, ông L không biết việc Trọng sử dụng tài sản trên vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe moto trên và không xử lý đối với ông Long là đúng pháp luật

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ – ngày 07/6/2022. Phạt bổ sung đối với bị cáo 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,5244 gam, loại MDMA (còn lại sau khi lấy mẫu giám định) và 0,7229 gam loại Ketamine (còn lại sau khi lấy mẫu giám định) và toàn bộ bao gói thu của Nguyễn Văn Tr trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 221/KL - KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng đen đã qua sử dụng; 03 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ;

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám đen, số IMEI: 355060581702490 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Tr.

(Các vật chứng, tài sản trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công và và Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy ngày 06/9/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Tr có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Công an huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Lan

